TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2018/ QĐST - HNGĐ	*Nghĩa Hưng, ngày 12 tháng 02 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 158/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị T – Sinh năm 1958.

Địa chỉ: Khu phố 5 (Tổ dân phố 5), thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Nam Định.

* *Bị đơn:* Ông Lê Đức K – Sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu phố 5 (Tổ dân phố 5), thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T – Sinh năm 1958; Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Nam Định và ông Lê Đức K – Sinh năm 1955; Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Lê Đức K đều thống nhất thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị T và ông Lê Đức K đều thống nhất vợ chồng có hai con chung là Lê Thị S, sinh ngày 09/8/1985 và Lê Thị X, sinh ngày 17/7/1991. Hiện các con đã trưởng thành tự lập được nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị T và ông Lê Đức K đều thống nhất vợ chồng có tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn: Bà Trần Thị T và ông Lê Đức K thống nhất thỏa thuận bà T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Bà T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BB/2012/0xxxx ngày 17/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng (Bà Trần Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm); trả lại bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh.
- VKSND huyện Nghĩa Hưng.
- UBND thị trấn Đ.
- Các đương sự.
- Lưu .

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Văn Chủng